

# **Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 15**

**QUYỂN THỨ 354**

**HỘI THỨ NHẤT**

**Phẩm**

**HỎI NHIỀU CHẶNG HAI**

**Thứ 61 - 4**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi nghĩ như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu năng khắp nhiếp thọ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cũng khắp nhiếp thọ nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.**

**Cũng khắp nhiếp thọ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Cũng khắp nhiếp thọ khổ tập diệt đạo thánh đế.**

**Cũng khắp nhiếp thọ bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng khắp nhiếp thọ tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Cũng khắp nhiếp thọ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Cũng khắp nhiếp thọ không giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng khắp nhiếp thọ năm nhãn, sáu thần không.**

**Cũng khắp nhiếp thọ Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng khắp nhiếp thọ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng khắp nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng khắp nhiếp thọ tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Cũng khắp nhiếp thọ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Cũng khắp nhiếp thọ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này nếu khởi nghĩ đây thời lui mất Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu lui mất Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chẳng năng nhiếp**

**thọ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cũng chẳng năng nhiếp thọ nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.**

**Cũng chẳng năng nhiếp thọ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới. Cũng chẳng năng nhiếp thọ khổ tập diệt đạo thánh đế.**

**Cũng chẳng năng nhiếp thọ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng chẳng năng nhiếp thọ tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Cũng chẳng năng nhiếp thọ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Cũng chẳng năng nhiếp thọ không giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng chẳng năng nhiếp thọ năm nhẫn, sáu thần thông.**

**Cũng chẳng năng nhiếp thọ Phật mười lục, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng chẳng năng nhiếp thọ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng chẳng năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng chẳng năng nhiếp thọ tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Cũng chẳng năng nhiếp thọ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Cũng chẳng năng nhiếp thọ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Vì có sao? Thiện Hiện! Chẳng phải rời Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng khắp nhiếp thọ pháp lành thù thắng và chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề!**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi nghĩ như vậy: An trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa bèn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề quyết định được nhận ký. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này nếu khởi nghĩ đây thời là lui mất Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Nếu lui mất Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng được nhận ký. Vì có sao? Thiện Hiện! Chẳng phải rời Bát-nhã Ba-la-mật-đa khá đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà được nhận ký.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi nghĩ như vậy: An trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa**

**thời khắp dẫn phát Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cũng khắp an trụ nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.**

**Cũng khắp an trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Cũng khắp an trụ khổ thánh đế, tập diệt đạo thánh đế.**

**Cũng khắp dẫn phát bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng khắp dẫn phát tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Cũng khắp dẫn phát bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Cũng khắp dẫn phát không giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng khắp dẫn phát năm nhãn, sáu thần thông.**

**Cũng khắp dẫn phát Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Cũng khắp dẫn phát pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng khắp dẫn phát tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Cũng khắp dẫn phát nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng khắp dẫn phát đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này nếu khởi nghĩ đây, thời lui mất Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu lui mất Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời chẳng năng dẫn phát Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cũng chẳng năng an trụ nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.**

**Cũng chẳng năng an trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Cũng chẳng năng an trụ khổ thánh đế, tập diệt đạo thánh đế.**

**Cũng chẳng năng dẫn phát bốn tịch lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng chẳng năng dẫn phát**

tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Cũng chẳng năng dẫn phát bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Cũng chẳng năng dẫn phát không giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng chẳng năng dẫn phát năm nhãn, sáu thần thông.

Cũng chẳng năng dẫn phát Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng chẳng năng dẫn phát pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng chẳng năng dẫn phát tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Cũng chẳng năng dẫn phát nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng chẳng năng dẫn phát đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả.

Vì có sao? Thiện Hiện! Chẳng phải rời Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà năng dẫn phát pháp lành an trụ.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khởi nghĩ như vậy: Phật biết các pháp không tướng nhiếp thọ, tự chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, được Bồ-đề rồi vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ thật tướng các pháp. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này nếu khởi nghĩ đây, thời là lui mất Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Vì có sao? Thiện Hiện! Như Lai đối pháp không tri, không giác, không nói,

**không chỉ. Sở vì sao? Vì thật tánh các pháp chẳng  
khá tri giác, chẳng khá thi thiết, làm sao được có tri  
giác nói chỉ tất cả pháp ấy. Nếu nói thật có tri giác  
nói chỉ tất cả pháp đây, không có lẽ ấy.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng:  
Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao tu hành  
Bát-nhã Ba-la-mật-đa xa lìa được các thứ làm lỗi  
như thế?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu  
hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa khởi nghĩ như vậy: Các  
pháp vô sở hữu chẳng khá lấy. Nếu pháp vô sở hữu  
thời không có kẻ năng hiện đẳng giác, cũng không  
có năng tuyên nói khai chỉ. Nếu hành như thế là  
hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa lìa các làm lỗi. Nếu Bồ-  
tát Ma-ha-tát đắm mắc pháp vô sở hữu chẳng khá  
lấy, thời lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện  
Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đối tất cả  
pháp không sở chấp đắm, không sở nhiếp thọ. Nếu  
đối các pháp có sở chấp đắm, có sở nhiếp thọ thời  
lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch  
Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối Bát-nhã Ba-la-  
mật-đa là xa lìa hay chẳng xa lìa? Tĩnh lự, Tĩnh tiến,  
An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa đối Tĩnh lự**



**cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Nội không đối nội không là xa lìa hay chẳng xa lìa? Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Chơn như đối chơn như là xa lìa hay chẳng xa lìa? Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Khổ thánh đế đối khổ thánh đế là xa lìa hay chẳng xa lìa? Tập diệt đạo thánh đế đối tập diệt đạo thánh đế là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Bốn tính lượng đối bốn tính lượng là xa lìa hay chẳng xa lìa? Bốn vô lượng, bốn vô sắc định đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Tám giải thoát đối tám giải thoát là xa lìa hay chẳng xa lìa? Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Bốn niệm trụ đối bốn niệm trụ là xa lìa hay chẳng xa lìa? Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Không giải thoát môn đối không giải thoát môn là xa lìa hay chẳng xa lìa? Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Năm nhãn đối năm nhãn là xa lìa hay chẳng xa lìa? Sáu thần thông đối sáu thần thông là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Phật mười lực đối Phật mười lực là xa lìa hay chẳng xa lìa? Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Pháp vô vong thất đối pháp vô vong thất là xa lìa hay chẳng xa lìa? Tánh hằng trụ xả đối tánh hằng trụ xả là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Tất cả đà-la-ni môn đối tất cả đà-la-ni môn là xa lìa hay chẳng xa lìa? Tất cả tam-ma-địa môn đối tất cả tam-ma-địa môn là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Nhất thiết trí đối nhất thiết trí là xa lìa hay chẳng xa lìa? Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là xa lìa hay chẳng xa lìa?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đắm dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Bạch Thế Tôn! Nếu Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa đối Tĩnh lự cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đắm dẫn phát Tĩnh lự cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu nội không đối nội không dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đắm an trụ nội không? Bạch Thế Tôn! Nếu ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không,**

**vô tánh tự tánh không, đối ngoại không cho đến vô  
tánh tự tánh không dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát  
Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đắm an trụ  
ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu chơn như đối chơn như dù  
xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao  
đặng không chấp đắm an trụ chơn như? Bạch Thế  
Tôn! Nếu pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh,  
bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp  
định, pháp trụ, thật tế hư không giới, bất tư nghì  
giới đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới dù xa lìa  
dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng  
không chấp đắm an trụ pháp giới cho đến bất tư  
nghì giới?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu khổ thánh đế đối khổ thánh  
đế dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm  
sao đặng không chấp đắm an trụ khổ thánh đế?  
Bạch Thế Tôn! Nếu tập diệt đạo thánh đế đối tập  
diệt đạo thánh đế dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát  
Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đắm an trụ tập  
diệt đạo thánh đế?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu bốn tinh lục đối bốn tinh lục  
dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao  
đặng không chấp đắm dẫn phát bốn tinh lục? Bạch  
Thế Tôn! Nếu bốn vô lượng, bốn vô sắc định đối bốn  
vô lượng, bốn vô sắc định dù xa lìa dù chẳng xa lìa,**

**Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát bốn vô lượng, bốn vô sắc định?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu tám giải thoát đối tám giải thoát dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát tám giải thoát? Bạch Thế Tôn! Nếu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu bốn niệm trụ đối bốn niệm trụ dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát bốn niệm trụ? Bạch Thế Tôn! Nếu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu không giải thoát môn đối không giải thoát môn dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát không giải thoát môn? Bạch Thế Tôn! Nếu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-**

**tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát vô tướng, vô nguyện giải thoát môn?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu năm nhãn đối năm nhãn dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát năm nhãn? Bạch Thế Tôn! Nếu sáu thần thông đối sáu thần thông dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát sáu thần thông?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Phật mười lực đối Phật mười lực dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát Phật mười lực? Bạch Thế Tôn! Nếu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu pháp vô vong thất đối pháp vô vong thất dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát pháp vô vong thất? Bạch Thế Tôn! Nếu tánh hằng trụ xả đối tánh hằng trụ xả dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát tánh hằng trụ xả?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả đà-la-ni môn đối tất cả đà-la-ni môn dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát tất cả đà-la-ni môn? Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả tam-ma-địa môn đối tất cả tam-ma-địa môn dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát tất cả tam-ma-địa môn?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu nhất thiết trí đối nhất thiết trí dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát nhất thiết trí? Bạch Thế Tôn! Nếu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí dù xa lìa dù chẳng xa lìa, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đặng không chấp đấm dẫn phát đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đấm dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa đối Tĩnh lự cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đấm dẫn phát Tĩnh lự cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nội không đối nội không chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-**

tát đặng không chấp đả an trụ nội không. Thiện Hiện! Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đả an trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Thiện Hiện! Chơn như đối chơn như chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đả an trụ chơn như. Thiện Hiện! Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đả an trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới.

Thiện Hiện! Khổ thánh đế đối khổ thánh đế chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đả an trụ khổ thánh đế. Thiện Hiện! Tập diệt đạo thánh đế đối tập diệt đạo thánh đế chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa



**là. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp  
đắm an trụ tập diệt đạo thánh đế.**

**Thiện Hiện! Bốn tinh lự đối bốn tinh lự chẳng  
xa là chẳng phải chẳng xa là. Vậy nên, Bồ-tát Ma-  
ha-tát đặng không chấp đắm dẫn phát bốn tinh lự.  
Thiện Hiện! Bốn vô lượng, bốn vô sắc định đối bốn  
vô lượng, bốn vô sắc định chẳng xa là chẳng phải  
chẳng xa là. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không  
chấp đắm dẫn phát bốn vô lượng, bốn vô sắc định.**

**Thiện Hiện! Tám giải thoát đối tám giải thoát  
chẳng xa là chẳng phải chẳng xa là. Vậy nên, Bồ-  
tát Ma-ha-tát đặng không chấp đắm dẫn phát tám  
giải thoát. Thiện Hiện! Tám thắng xứ, chín thứ đệ  
định, mười biến xứ đối tám thắng xứ, chín thứ đệ  
định, mười biến xứ chẳng xa là chẳng phải chẳng  
xa là. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp  
đắm dẫn phát tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười  
biến xứ.**

**Thiện Hiện! Bốn niệm trụ đối bốn niệm trụ  
chẳng xa là chẳng phải chẳng xa là. Vậy nên, Bồ-  
tát Ma-ha-tát đặng không chấp đắm dẫn phát bốn  
niệm trụ. Thiện Hiện! Bốn chánh đoạn, bốn thần  
túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh  
đạo chi đối bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo  
chi chẳng xa là chẳng phải chẳng xa là. Vậy nên,**

**Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đấm dẫn phát bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.**

**Thiện Hiện! Không giải thoát môn đối không giải thoát môn chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đấm dẫn phát không giải thoát môn. Thiện Hiện! Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đấm dẫn phát vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Thiện Hiện! Năm nhãn đối năm nhãn chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đấm dẫn phát năm nhãn. Thiện Hiện! Sáu thần thông đối sáu thần thông chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đấm dẫn phát sáu thần thông.**

**Thiện Hiện! Phật mười lực đối Phật mười lực chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đấm dẫn phát Phật mười lực. Thiện Hiện! Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng đối bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp**

**đắm dẫn phát bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Thiện Hiện! Pháp vô vong thất đối pháp vô vong thất chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đắm dẫn phát pháp vô vong thất. Thiện Hiện! Tánh hằng trụ xả đối tánh hằng trụ xả chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đắm dẫn phát tánh hằng trụ xả.**

**Thiện Hiện! Tất cả đà-la-ni môn đối tất cả đà-la-ni môn chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đắm dẫn phát tất cả đà-la-ni môn. Thiện Hiện! Tất cả tam-ma-địa môn đối tất cả tam-ma-địa môn chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đắm dẫn phát tất cả tam-ma-địa môn.**

**Thiện Hiện! Nhất thiết trí đối nhất thiết trí chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đắm dẫn phát nhất thiết trí. Thiện Hiện! Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng xa lìa chẳng phải chẳng xa lìa. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát đặng không chấp đắm dẫn phát đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Vì có sao? Thiện Hiện! Chẳng phải tức tự tánh, chẳng phải rời tự tánh, mà năng an trụ dẫn phát tự tánh.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẩm sâu chẳng chấp đắm sắc, bảo đây là sắc, sắc đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm thọ tướng hành thức, bảo đây là thọ tướng hành thức, thọ tướng hành thức đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẩm sâu, chẳng chấp đắm nhãn xứ, bảo đây là nhãn xứ, nhãn xứ đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm nhĩ tử thiết thân ý xứ, bảo đây là nhĩ tử thiết thân ý xứ, nhĩ tử thiết thân ý xứ đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẩm sâu chẳng chấp đắm sắc xứ, bảo đây là sắc xứ, sắc xứ đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm thanh hương vị xúc pháp xứ, bảo đây là thanh hương vị xúc pháp xứ, thanh hương vị xúc pháp xứ đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẩm sâu, chẳng chấp đắm nhãn giới, bảo đây là nhãn giới, nhãn giới đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm nhĩ tử thiết thân ý giới, bảo đây là**

**nhĩ tử thiệt thân ý giới, nhĩ tử thiệt thân ý giới đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đắm sắc giới, bảo đây là sắc giới, sắc giới đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm thanh hương vị xúc pháp giới, bảo đây là thanh hương vị xúc pháp giới, thanh hương vị xúc pháp giới đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đắm nhãn thức giới, bảo đây là nhãn thức giới, nhãn thức giới đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm nhĩ tử thiệt thân ý thức giới, bảo đây là nhĩ tử thiệt thân ý thức giới, nhĩ tử thiệt thân ý thức giới đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đắm nhãn xúc, bảo đây là nhãn xúc, nhãn xúc đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm nhĩ tử thiệt thân ý xúc, bảo đây là nhĩ tử thiệt thân ý xúc, nhĩ tử thiệt thân ý xúc đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đắm nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, bảo đây là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm nhĩ tử**

**thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, bảo đây là nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đắm địa giới, bảo đây là địa giới, địa giới đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm thủy hỏa phong không thức giới, bảo đây là thủy hỏa phong không thức giới, thủy hỏa phong không thức giới đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đắm vô minh, bảo đây là vô minh, vô minh đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu thán khổ ưu não, bảo đây là hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não, hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đắm Bồ thí Ba-la-mật-đa, bảo đây là Bồ thí Ba-la-mật-đa, Bồ thí Ba-la-mật-đa đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, bảo đây là Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đắm nội không, bảo đây là nội không, nội không đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, bảo đây là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không, ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đắm chơn như, bảo đây là chơn như, chơn như đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, bảo đây là pháp giới cho đến bất tư nghì giới, pháp giới cho đến bất tư nghì giới đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đắm khở thánh đế, bảo đây là khở thánh đế, khở thánh đế đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đắm tập diệt đạo thánh đế,**

**bảo đây là tập diệt đạo thánh đế, tập diệt đạo thánh đế đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm bốn tinh lự, bảo đây là bốn tinh lự, bốn tinh lự đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đấm bốn vô lượng, bốn vô sắc định, bảo đây là bốn vô lượng, bốn vô sắc định; bốn vô lượng, bốn vô sắc định đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm tám giải thoát, bảo đây là tám giải thoát, tám giải thoát đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đấm tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, bảo đây là tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm bốn niệm trụ, bảo đây là bốn niệm trụ, bốn niệm trụ đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đấm bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, bảo đây là bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm không giải**



**thoát môn, bảo đây là không giải thoát môn, không giải thoát môn đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đấm vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, bảo đây là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm năm nhãn, bảo đây là năm nhãn, năm nhãn đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đấm sáu thần thông, bảo đây là sáu thần thông, sáu thần thông đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm Phật mười lức, bảo đây là Phật mười lức, Phật mười lức đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đấm bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, bảo đây là bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm pháp vô vong thất, bảo đây là pháp vô vong thất, pháp vô vong thất đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đấm tánh hằng trụ xả, bảo đây là tánh hằng trụ xả, tánh hằng trụ xả đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm nhất thiết trí, bảo đây là nhất thiết trí, nhất thiết trí đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đấm đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, bảo đây là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm tất cả đà-la-ni môn, bảo đây là tất cả đà-la-ni môn, tất cả đà-la-ni môn đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đấm tất cả tam-ma-địa môn, bảo đây là tất cả tam-ma-địa môn, tất cả tam-ma-địa môn đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm quả Dự lưu, bảo đây là quả Dự lưu, quả Dự lưu đây thuộc kia. Cũng chẳng chấp đấm quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, bảo đây là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm Độc giác Bồ-đề, bảo đây là Độc giác Bồ-đề, Độc giác Bồ-đề đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp đấm tất cả**

**hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, bảo đây là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu chẳng chấp đắm chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, bảo đây là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đây thuộc kia.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Cũng năng dẫn phát Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng an trụ nội không. Cũng năng an trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng an trụ chơn như. Cũng năng an trụ pháp giới, pháp tánh,**

**bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng an trụ khổ thánh đế. Cũng năng an trụ tập diệt đạo thánh đế.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng dẫn phát bốn tĩnh lự. Cũng năng dẫn phát bốn vô lượng, bốn vô sắc định.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng dẫn phát tám giải thoát. Cũng năng dẫn phát tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng dẫn phát bốn niệm trụ. Cũng năng dẫn phát bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng dẫn phát không giải thoát môn. Cũng năng dẫn phát vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng dẫn phát năm nhãn. Cũng năng dẫn phát sáu thần thông.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng dẫn phát Phật mười lục. Cũng năng dẫn phát bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng dẫn phát pháp vô vong thất. Cũng năng dẫn phát tánh hằng trụ xả.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng dẫn phát tất cả đà-la-ni môn. Cũng năng dẫn phát tất cả tam-ma-địa môn.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp như thế không chấp đắm, nên mới năng dẫn phát nhất thiết trí. Cũng năng dẫn phát đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Vì có sao? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối trong các pháp có chỗ chấp đắm rằng đây là pháp, pháp**

**này thuộc kia, thời chẳng năng tùy ý dẫn phát an trụ công đức thù thắng.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẩm sâu, chẳng quán sắc hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Cũng chẳng quán thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẩm sâu, chẳng quán nhãn xứ hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Cũng chẳng quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẩm sâu, chẳng quán sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc**

ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng  
lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng  
xa lìa. Cũng chẳng quán thanh hương vị xúc pháp  
xứ hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ,  
hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc  
vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc  
chẳng xa lìa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã  
Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng quán nhãn giới hoặc  
thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc  
ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng  
lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng  
xa lìa. Cũng chẳng quán nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc  
thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc  
ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng  
lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng  
xa lìa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã  
Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng quán sắc giới hoặc  
thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc  
ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng  
lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng  
xa lìa. Cũng chẳng quán thanh hương vị xúc pháp  
giới hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc  
khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh,

hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, chẳng quán nhãn thức giới hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Cũng chẳng quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, chẳng quán nhãn xúc hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Cũng chẳng quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, chẳng quán nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh**



hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Cũng chẳng quán nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, chẳng quán địa giới hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Cũng chẳng quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu chẳng quán vô minh hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Cũng chẳng quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh,

**hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa  
hoặc chẳng xa lìa.**

**--- o0o ---**